

## THÔNG BÁO

### Về tình hình xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Theo Thông báo số 02/TB.Th-2022 ngày 01/02/2022 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Sóc Trăng, nhận định trong tháng 02 năm 2022 có 02 lần độ mặn xâm nhập mạnh và sâu vào trong các kênh rạch trên địa bàn tỉnh (lần 01 vào các ngày 02, 03, 04 và lần 02 vào các ngày 17, 18, 19), dự báo độ mặn cao nhất tại các trạm quan trắc như sau:

Trần Đề ở mức 19,8g/l; Long Phú 14,1g/l; Đại Ngãi 7,1g/l; An Lạc Tây 2,1g/l; Thạnh Thới Thuận 15,7g/l; Thạnh Phú 3,8g/l; TP. Sóc Trăng 3,1g/l; Ngã Năm 0,8g/l.

Hiện nay, độ mặn đang ở mức cao. Văn phòng BCH PCTT và TKCN Sóc Trăng đề nghị các địa phương triển khai các nội dung sau:

1. Thường xuyên theo dõi thông tin, thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và người dân biết để chủ động về nguồn nước.

2. Chủ động nạo vét kênh, mương tích trữ nước ngọt khi có đủ điều kiện để phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

3. Có kế hoạch chủ động vận hành hợp lý các công trình thủy lợi, đồng thời thông báo đến các hộ dân trên địa bàn tranh thủ tích trữ nguồn nước vào ao, hồ khi nồng độ mặn cho phép và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước nhằm phục vụ kịp thời cho sản xuất và sinh hoạt của người dân.

4. Các đơn vị, địa phương thực hiện tốt Kế hoạch số 09/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 19/01/2022 về Phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh.

Văn phòng BCH PCTT và TKCN Sóc Trăng xin thông báo đến các cơ quan, đơn vị được biết để thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Vp. TT BCĐ QG về PCTT;
- Tổng cục PCTT;
- Trưởng, Phó Trưởng ban  
BCH PCTT và TKCN tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở (b/c);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Vp. BCH PCTT và TKCN các huyện, TX, TP;
- Cty CPTL;
- TT NS và VSMTNT;
- Đài PTTH ST (phối hợp đưa tin);
- Lưu: VT, PCTT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Xuân Đạo

Số: 02/TB.Th-2022

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 02 năm 2022

## THÔNG BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THÁNG

### I. Tóm tắt tình hình Khí tượng Thủy văn tháng 01/2022

#### 1. Diễn biến tình hình thời tiết trong tỉnh

- Trong tháng 01/2022, khu vực tỉnh Sóc Trăng vẫn chịu sự chi phối chủ yếu bởi sự hoạt động của khối không khí lạnh phía Bắc, với cường độ trung bình đến mạnh. Kết hợp với rìa Tây Nam khối áp cao cận nhiệt đới Tây Thái Bình Dương trên cao hoạt động với cường độ trung bình mạnh. Trong trường gió Đông Bắc có cường độ trung bình đến mạnh.

- Thời tiết các nơi trong tỉnh đang thời kỳ mùa khô nên phần lớn các ngày trong tháng không mưa, ngày nắng. Tuy nhiên do ảnh hưởng của các nhiễu động trong đới gió Đông trên cao, nên đã xuất hiện 2 đợt mưa trái mùa: đợt 1 (từ ngày 05-06/01), đợt 2 (từ ngày 18-19/01) nhưng hầu hết chỉ là mưa nhỏ và diện không lớn.

- Vùng biển từ Bà Rịa – Vũng Tàu đến Cà Mau: Mây thay đổi đến nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông vài nơi. Gió đông bắc ở mức cấp 4, cấp 5; biển bình thường. Riêng thời kỳ gió mùa đông bắc hoạt động mạnh, gió tăng lên ở mức cấp 6, giật cấp 7 – 8, biển động.

#### 2. Nhiệt độ không khí

- Trung bình : 26,2°C, cao hơn so với trung bình nhiều năm 1,0°C;

- Cao nhất : 32,3°C, ngày 07/01;

- Thấp nhất : 20,8°C, ngày 14/01.

#### 3. Lượng mưa và độ ẩm

- Lượng mưa: Phần lớn các nơi trong tỉnh không mưa. Một vài nơi có mưa, tổng lượng mưa các nơi trong tỉnh từ 0,1 – 1,4mm, đều ở mức thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 16,8 – 35,4mm.

- Độ ẩm không khí: + Trung bình : 79%;  
+ Thấp nhất : 45%.

#### 4. Số giờ nắng và lượng bốc hơi

- Tổng số giờ nắng: 254 giờ;

- Tổng lượng bốc hơi: 95 mm.

#### 5. Tình hình mực nước

Mực nước trên các sông rạch trong tỉnh lên xuống theo thủy triều. Mực nước đỉnh triều cao nhất và chân triều thấp nhất tháng tại một số trạm như sau:

- Trên sông Hậu tại Đại Ngãi mực nước cao nhất đạt: 1,92m, xuất hiện lúc 04 giờ 00 ngày 05; mực nước chân triều thấp nhất đạt: -1,60m, xuất hiện lúc 12 giờ 30 ngày 04.

- Trên sông Hậu tại Trần Đề mực nước cao nhất đạt: 2,32m, xuất hiện vào lúc 02 giờ 00 ngày 05; mực nước chân triều thấp nhất đạt: -1,67m, xuất hiện lúc 11 giờ 00 ngày 04.

#### 6. Tình hình xâm nhập mặn

- Trong tuần qua, độ mặn cao nhất ngày tại đa số các điểm đo xuất hiện trong nửa cuối tháng và ở mức thấp hơn cùng kỳ năm ngoái từ: 0,1 - 4,1‰.

- Độ mặn cao nhất tại các điểm đo Trên sông Hậu tại Trần Đề: 17,2‰, tại Long Phú: 11,9‰, tại Đại Ngãi: 3,2‰; trên sông Mỹ Thanh tại Thạnh Thới Thuận: 9,2‰, tại Thạnh Phú: 1,3‰, tại TP. Sóc Trăng: 1,4‰; tại Ngã Năm: 0,0‰.

## **II. Nhận định tình hình Khí tượng Thủy văn tháng 02/2022**

### **1. Tình hình chung**

- Trong tháng 02/2022, khu vực tỉnh Sóc Trăng chịu tác động chủ yếu bởi phía Nam của khối không khí lạnh phía Bắc hoạt động với cường độ trung bình đến mạnh. Trong tháng có khoảng 4 – 5 đợt tăng cường xuống phía Nam. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có trục qua khu vực Trung Bộ hoạt động không ổn định. Trường gió Đông Bắc chi phối toàn khu vực với cường độ trung bình mạnh.

- Thời tiết các nơi trong tỉnh đang trong thời kỳ cao điểm của mùa khô nên hầu hết các ngày đều không mưa; sáng sớm có sương mù nhẹ, ngày nắng. Tuy nhiên, trong tháng có khả năng sẽ xuất hiện vài đợt mưa trái mùa, nhưng lượng và diện mưa không lớn.

- Vùng biển từ Bà Rịa – Vũng Tàu đến Cà Mau: phổ biến có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông Bắc phần lớn ở mức cấp 5 – 6; riêng tuần giữa có thể ở mức cấp 6, giật cấp 7; biển động.

### **2. Dự báo xu thế lượng mưa và nhiệt độ**

- Tổng lượng mưa tháng: Các nơi trong tỉnh có mưa, nhưng phân bố không đều; với tổng lượng mưa từ: 5,0 – 15,0mm, phần lớn cao hơn TBNN khoảng 50 – 80%.

- Nhiệt độ không khí trung bình phổ biến ở mức cao hơn TBNN từ 0,8 – 1,2°C.

- + Trung bình: 26,0 – 27,0°C;
- + Cao nhất: 32,0 – 33,0°C;
- + Thấp nhất: 21,5 – 22,5°C.

### **3. Mực nước**

- Mực nước cao nhất trên các sông, rạch trong tỉnh sẽ xuất hiện trong tuần đầu tháng. Dự báo, mực nước đỉnh triều cao nhất và chân triều thấp nhất tháng tại các trạm như sau:

- Trên sông Hậu tại Đại Ngãi, mực nước cao nhất tuần đạt: 1,90m, sẽ xuất hiện vào lúc 04 giờ 00 ngày 04; mực nước thấp nhất tuần đạt: -1,55m, xuất hiện lúc 11 giờ 00 ngày 02.

- Trên sông Hậu tại Trần Đề, mực nước cao nhất tuần đạt: 2,15m, sẽ xuất hiện vào buổi sáng lúc 03 giờ 00 ngày 04; mực nước thấp nhất tuần đạt: -1,65m, xuất hiện lúc 10 giờ 00 ngày 02.

### **4. Xâm nhập mặn**

- Trong tháng 02, độ mặn xâm nhập mạnh và sâu vào trong các kênh rạch trên địa bàn tỉnh. Trong tháng có hai lần mặn xâm nhập mạnh, lần một vào các ngày 02, 03, 04; lần hai vào các ngày 17, 18, 19.

- Dự báo độ mặn cao nhất trên sông Hậu tại Trần Đề ở mức 19,8‰; tại Long Phú 14,1‰; tại Đại Ngãi 7,1‰, tại An Lạc Tây: 2,1‰. Trên sông Mỹ Thanh tại Thạnh Thới Thuận đạt mức 15,7‰; tại Thạnh Phú: 3,8‰; tại TP. Sóc Trăng: 3,1‰; tại Ngã Năm ở mức: 0,8‰.

### **5. Thông tin cảnh báo về cấp độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn.**

Mức độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn trên sông Hậu và sông Mỹ Thanh ở mức cấp độ 2.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Huy Lập**

**BẢNG THÔNG KÊ NHANH CÁC YẾU TỐ KTTV**  
**THÁNG 01/2022**

NGÀY	NHIỆT ĐỘ (oC)			ĐỘ AM(%)		MƯA	B.HOÌ	NẮNG	GIÓ(m/s)	
	TB	MAX	MIN	TB	MIN	(mm)	(mm)	(giờ)	TB	MAX
1	26.3	30.8	23.0	78	59	-	3.1	9.1	7.0	ENE 5
2	27.2	31.7	24.0	72	48	-	3.5	7.1	8.0	E 4
3	26.6	30.3	24.8	77	64	-	3.5	6.0	9.0	ENE 5
4	26.7	32.1	23.6	78	56	-	3.1	9.2	7.0	ENE 5
5	27.3	32.0	24.5	75	55	-	3.6	8.6	7.0	NE 4
6	27.0	31.5	24.7	83	61	-	3.0	7.1	5.0	NE 5
7	27.4	32.3	24.2	74	55	-	3.4	9.2	8.0	E 4
8	26.8	31.5	24.3	77	63	0.1	2.8	7.0	5.0	ENE 3
9	26.4	31.5	23.0	83	61	-	2.0	9.0	5.0	ENE 3
10	26.5	31.5	23.5	80	61	-	3.2	9.3	6.0	ENE 4
<b>TS</b>	<b>268.2</b>	<b>315.2</b>	<b>239.6</b>	<b>777</b>		<b>0.1</b>	<b>31.2</b>	<b>81.6</b>	<b>67.0</b>	
<b>TB</b>	<b>26.8</b>	<b>31.5</b>	<b>24.0</b>	<b>78</b>					<b>6.7</b>	
11	26.2	31.0	23.0	79	59	-	2.8	8.9	1.3	ENE 5
12	25.8	30.7	23.0	76	60	-	3.5	9.2	2.5	ENE 5
13	25.5	29.7	22.5	79	62	-	3.6	9.0	2.0	ENE 5
14	25.6	31.2	20.8	71	48	-	4.2	9.2	1.3	ENE 5
15	25.5	31.6	21.5	76	45	-	4.7	9.2	1.5	ENE 4
16	25.6	31.0	21.6	75	53	-	3.9	9.2	1.5	ENE 6
17	26.2	31.5	23.0	75	52	-	4.0	7.8	1.5	ENE 5
18	26.0	31.7	22.3	79	59	-	3.6	9.2	1.3	E 4
19	25.7	30.8	22.5	79	65	0.0	4.0	6.5	1.3	E 4
20	25.5	31.1	21.2	78	58	-	2.8	7.6	1.5	E 3
<b>TS</b>	<b>257.6</b>	<b>310.3</b>	<b>221.4</b>	<b>767</b>		<b>0.0</b>	<b>37.1</b>	<b>85.8</b>	<b>11.3</b>	
<b>TB</b>	<b>25.8</b>	<b>31.0</b>	<b>22.1</b>	<b>77</b>					<b>1.6</b>	
21	25.7	31.4	22.2	79	56	-	3.4	9.0	1.3	E 4
22	25.6	31.4	22.2	83	61	-	3.4	9.1	1.8	E 4
23	26.1	31.9	22.0	85	65	-	2.0	8.9	0.8	E 4
24	26.0	31.5	22.5	84	63	-	2.0	6.8	0.5	ESE 3
25	26.1	30.5	24.0	82	64	-	2.2	7.2	1.0	ENE 4
26	25.9	30.5	22.7	84	67	-	2.3	7.1	1.3	ESE 4
27	26.2	31.6	23.1	83	64	-	2.1	7.5	0.5	ESE 3
28	25.9	30.0	22.6	85	69	-	1.8	5.3	0.5	SSE 3
29	26.5	31.2	23.3	86	69	-	2.2	8.9	1.0	SE 4
30	26.8	31.8	23.8	85	66	-	2.0	7.1	0.8	E 3
31	26.4	31.4	22.2	83	59	-	2.9	9.4	1.3	E 6
<b>TS</b>	<b>287.2</b>	<b>343.2</b>	<b>250.6</b>	<b>919</b>		<b>0.0</b>	<b>26.3</b>	<b>86.3</b>	<b>10.5</b>	
<b>TB</b>	<b>26.1</b>	<b>31.2</b>	<b>22.8</b>	<b>84</b>					<b>1.0</b>	
<b>TST</b>	<b>813.0</b>	<b>968.7</b>	<b>711.6</b>	<b>2463</b>		<b>0.1</b>	<b>94.6</b>	<b>253.7</b>	<b>93.0</b>	
<b>TBT</b>	<b>26.2</b>	<b>31.2</b>	<b>23.0</b>	<b>79</b>					<b>3.0</b>	